

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TRƯỜNG TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03 /PA-UBND

Trường Tân, ngày 29 tháng 5 năm 2026

## **PHƯƠNG ÁN**

### **Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Trường Tân**

## **I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

### **1.1. Cơ sở chính trị**

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

### **1.2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 25/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

## **II. THỰC TRẠNG THÔN**

### **2.1. Số lượng thôn**

a) Tổng số thôn;

Hiện nay, trên địa bàn xã có tổng số 24 thôn, cụ thể:

- Thôn Cầu Lâm, Quang Bị, Côi Thượng, Côi Hạ, Nam Cầu 1, Nam Cầu 2, Cao Duệ, Thị Đức, Đông Thượng, Đông Hạ, Đông Trại, Quang Tiên, Vĩnh

Duệ, An Thu, Đôn Thu, An Vệ, An Cư 1, An Cư 2, Thọ Xương, Minh Tân, Đông Hào, Đông Cầu, Hậu Bồng, Đỗ Xuyên

b) Quy mô thôn:

- Có 9 thôn có từ 400 hộ trở lên (*chiếm 37,5%*), gồm: Hậu Bồng, Minh Tân, Đông Hào, An Cư 2, An Cư 1, An Vệ, An Thu, Thị Đức, Cao Duệ (riêng thôn Cao Duệ có 1.215 hộ).

- Có 15 thôn có dưới 400 hộ (*chiếm 62,5%*), gồm: Cầu Lâm, Quang Bị, Côi Thượng, Côi Hạ, Nam Cầu 1, Nam Cầu 2, Đông Thượng, Đông Hạ, Đông Trại, Quang Tiền, Vĩnh Duệ, Đôn Thu, Đông Cầu, Đỗ Xuyên, Thọ Xương.

- Xã Trường Tân không có thôn có điều kiện đặc thù như: Nằm biệt lập, địa hình chia cắt giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân tán hoặc có yêu cầu đặc biệt về quốc phòng, an ninh.

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- 09/24 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 15/24 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn;

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 04 thôn;

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 10 thôn;

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

Hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội tại các thôn cơ bản được quan tâm đầu tư, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, hội họp, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của nhân dân. Các thiết chế văn hóa cơ sở như nhà văn hóa, sân thể thao, khu vui chơi từng bước được nâng cấp, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

Hiện nay: 24/24 thôn có nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng;

Có 10 thôn có sân thể thao phục vụ các hoạt động thể dục thể thao quần chúng;

Một số thôn đã bố trí khu vui chơi cho trẻ em và khu sinh hoạt cộng đồng ngoài trời;

Hệ thống giao thông nông thôn, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và đi lại của nhân dân. Tuy nhiên, tại một số thôn, cơ sở vật chất còn thiếu đồng bộ; diện tích nhà văn hóa còn nhỏ, trang thiết bị chưa đầy đủ; sân thể thao và khu vui chơi cộng đồng chưa đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

## 2.2. Tổ chức tại thôn:

- Các tổ chức tại thôn: Chi bộ, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Nông dân, Chi hội Người cao tuổi.

- Đối với Chi bộ thôn:

+ Thôn có 01 Chi bộ: 24 chi bộ

+ Thôn có 02 Chi bộ trở lên: Không

- Việc kiện toàn các tổ chức trên tại thôn khi có biến động về tổ chức của thôn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

## III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

### 3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Tổng số 48 người, trong đó:

- **Bí thư Chi bộ thôn:** 24 người, trong đó: nam 21 người (tỷ lệ 87,5%), nữ 03 người (tỷ lệ 12,5%);

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 01 người (4,17%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 03 người (12,5%); Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 7 người (29,17%); trên 60 tuổi: 12 người (50%); Từ 70 tuổi trở lên: 01 người (4,17%).

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 03 người (12,5%); Cao Đẳng: 0 người (0%); Trung cấp, Sơ cấp: 0 người (0%); Không có trình độ chuyên môn: 16 người (66,67%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 08 người (33,33%); Sơ cấp: 16 người (66,67%).

- **Trưởng thôn:** 19 người, trong đó: nam 16 người (tỷ lệ 84,21%), nữ 03 người (tỷ lệ 15,79%),

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 0 người (%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 0 người (%); Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 15 người (78,94%); trên 60 tuổi: 4 người (21,05%).

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 0 người (%); Cao Đẳng: 02 người (10,53%); Trung cấp, Sơ cấp: 02 người (10,53%); Không có trình độ chuyên môn: 15 người (79,95%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 0 người (0%); Sơ cấp 19 người (100%).

- **Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn:** 05 người, trong đó: nam 4 người (80%); nữ 01 người (20%).

+ Độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 0 người (0%); Từ 40 đến dưới 50 tuổi: 01 người (20%); tuổi từ 50 đến dưới 60 tuổi: 01 người (20%); Từ trên 60 tuổi: 02 người (40%); Từ 70 tuổi trở lên: 01 người (20%).

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học: 03 người (60%); Cao đẳng: 0 người (0%); Trung cấp 0 người (%); Sơ cấp: 0 người (tỷ lệ 0%); Không có trình độ chuyên môn: 02 người (40%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 03 người (60%); Sơ cấp: 02 người (40%).

Thừa/thiếu; lý do:

Trưởng thôn: thiếu do 5 đồng chí do kiêm nhiệm chức danh Bí thư chi bộ kiêm trưởng thôn.

Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn: thiếu do 19 đồng chí do kiêm nhiệm chức danh Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban CTMT thôn

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)*

### **3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ<sup>1</sup>**

\* Tổng số 32 người, trong đó:

Cụ thể theo các chức danh: Phó trưởng thôn: 8 người; Thôn đội trưởng 20 người; Phó thôn kiêm Thôn đội trưởng 4 người

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi 01 người, từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi 7 người, từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi 7 người và trên 60 tuổi 17 người

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học 01 người, đại học; cao đẳng 05, trung cấp 05 người, phổ thông

\* thừa/thiếu; lý do.

Chức danh phó Trưởng thôn thiếu do quy định số thôn không đảm bảo tiêu trí số hộ/ thôn

Chức danh Thôn đội trưởng do Phó trưởng thôn kiêm nhiệm

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)*

### **3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố : Không**

## **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

### **4.1. Phương án sắp xếp:**

<sup>1</sup> Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

***Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Trường Tân thành 14 thôn, cụ thể:***

**4.1.1.** Sáp nhập thôn Cầu Lâm với thôn Quang Bị để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là thôn Phạm Trấn. Sau sắp xếp, Thôn Phạm Trấn đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Phạm Trấn

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Phạm Trấn:

Phía Bắc giáp xã Bình Giang; phía Nam giáp thôn Nam Cầu; phía Đông giáp xã Yết Kiêu; phía Tây giáp xã Nguyễn Lương Bằng.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 583 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.912 người, trong đó có 88 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Phạm Trấn 1,71km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 43,5ha; diện tích đất sản xuất 127,89ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 02 nhà văn hoá, 02 khu thể thao, 02 chùa; 02 đình. Trong đó 01 Đình Quang bị thuộc di tích cấp tỉnh

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Phạm Trấn

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Phạm Trấn để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 4 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 0 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 02 người, gồm: 02 Thôn đội trưởng; 0 Phó thôn.

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.2. Sáp nhập thôn Nam Cầu 1 với thôn Nam Cầu 2 để thành lập thôn dự kiến tên gọi là Nam Cầu.** Sau sắp xếp, Thôn Nam Cầu đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: thôn Nam Cầu

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Nam Cầu:

Phía Bắc giáp thôn Phạm Trấn; phía Nam giáp thôn Đồng Quang; phía Đông giáp xã Gia Phúc; phía Tây giáp thôn Quỳnh Côi.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 770 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.611 người, trong đó có 110 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Nam Cầu 2,35km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 76,45ha; diện tích đất sản xuất 157,82ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 02 nhà văn hoá, 01 chùa, 01 đình.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Nam Cầu

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Nam Cầu để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 4 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 0 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

+ Tổng số có mặt: 02 người, trong đó Thôn đội trưởng: 02 người; Phó thôn: 0 người.

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.3. Sáp nhập thôn Côi Thượng với thôn Côi Hạ để thành lập thôn dự kiến tên gọi là Quỳnh Côi.** Sau sắp xếp, Thôn Quỳnh Côi đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Quỳnh Côi

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

Phía Bắc giáp xã Nguyễn Lương Bằng; phía Nam giáp thôn Cao Duệ; Đông Quang và thôn Đông Quang; phía Đông giáp thôn Nam Cầu; phía Tây giáp thôn Thị Đức.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 558 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.955 người, trong đó có 68 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Quỳnh Côi 1,56km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 54,63ha; diện tích đất sản xuất 100,73ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 02 nhà văn hoá, 02 khu thể thao, 01 đình di tích cấp tỉnh, 01 chùa, 01 nhà thờ giáo xứ Kẻ bưởi.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Quỳnh Côi

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Quỳnh Côi để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn, tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 4 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 0 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Tổng số có mặt 02 người, trong đó Thôn đội trưởng: 02 người; Phó thôn: 0 người;

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.4. Sáp nhập thôn Đông Thượng với thôn Đông Hạ để thành lập thôn dự kiến tên gọi là Đông Quang.** Sau sắp xếp, Thôn Đông Quang đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Đông Quang

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

Phía Bắc giáp thôn Đông Quang và thôn Quỳnh Côi; phía Nam giáp thôn Minh Tân; phía Đông giáp thôn Đông Quang và thôn An Thụ; phía Tây giáp thôn Cao Duệ.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 535 hộ

+ Số nhân khẩu: 1.697 người, trong đó có 52 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Đông Quang, 1,53km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 15,58ha; diện tích đất sản xuất 136,75ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 02 nhà văn hoá, 01 khu thể thao, 02 đình, 02 chùa

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Đông Quang

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Đông Quang để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 4 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 02 Trưởng thôn; 0 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Tổng số hiện có mặt: 02 người, gồm: 02 Thôn đội trưởng; 0 Phó thôn

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.5.** Sáp nhập thôn Đông Trại, thôn Vĩnh Duệ và thôn Quang Tiên để thành lập thôn dự kiến tên gọi là Đồng Quang. Sau sắp xếp, Thôn Đồng Quang đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Đồng Quang

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

Phía Bắc giáp thôn Nam Cầu; phía Nam giáp thôn An Thụ; phía Đông giáp xã Gia Phúc; phía Tây giáp thôn Đông Quang và thôn Quỳnh Côi.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 761 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.490 người, trong đó có 69 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Đồng Quang, 1,98km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 22,83ha; diện tích đất sản xuất 174,53ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 03 nhà văn hoá, 02 chùa, 02 đình.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Đồng Quang

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Đồng Quang để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 50% và dưới 70% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 3 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 6 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 03 Trưởng thôn; 0 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Tổng số hiện có mặt: 03 người, gồm: Thôn đội trưởng: 03 người; Phó thôn: 0 người.

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.6. Sáp nhập thôn Đôn Thư, với thôn An Vệ để thành lập thôn dự kiến tên gọi là Quang Đức.** Sau sắp xếp, Thôn Quang Đức đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Quang Đức

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

Phía Bắc giáp xã Gia Phúc; phía Nam giáp thôn Minh Tân và Quang Minh Đông; phía Đông giáp thôn Đức Xương; phía Tây giáp thôn An Thư.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 715 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.433 người, trong đó có 58 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Quang Đức, 1,84km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 39,14ha; diện tích đất sản xuất 144,34ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu; Hiện có 02 nhà văn hoá, 02 đình, 02 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Quang Đức

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Quang Đức để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
  - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).
  - + Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã;
- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn
  - Tổng số hiện có mặt: 03 người, gồm: 01 Phó thôn; 02 Thôn đội trưởng
  - + Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.7. Sáp nhập thôn Đông Cầu, với thôn Đông Hào để thành lập thôn dự kiến tên gọi là Quang Minh Đông. Sau sắp xếp, Thôn Quang Minh Đông đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.**

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Quang Minh Đông
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

Phía Bắc giáp thôn Quang Minh; thôn Minh Tân, thôn Quang Đức; phía Nam giáp xã Thanh Miện; phía Đông giáp thôn Đức Xương, phía Tây giáp xã Thanh Miện.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:
  - + Số hộ gia đình: 704 hộ
  - + Số nhân khẩu: 2.375 người, trong đó có 53 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn Quang Minh Đông, 1,61km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 40,45ha; diện tích đất sản xuất 121,3ha.
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 02 nhà văn hoá, 01 đình, 02 chùa

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Quang Minh Đông

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Quang Minh Đông để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

c) *Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 4 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 0 Trưởng thôn; 2 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm,

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Tổng số hiện có mặt: 02 người, trong đó: 02 Phó thôn; 0 Thôn đội trưởng

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.8.** Sáp nhập thôn Đỗ Xuyên, với thôn Hậu Bồng để thành lập thôn dự kiến tên gọi là thôn Quang Minh. Sau sắp xếp, Thôn Quang Minh đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn Quang Minh

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

Phía Bắc giáp thôn Minh Tân; phía Nam giáp thôn Quang Minh Đông; phía Đông giáp thôn Minh Tân; phía Tây giáp thôn Cao Duệ và xã Thanh Miện.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 777 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.540 người, trong đó có 93 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn Quang Minh, 1,34km<sup>2</sup>; diện tích đất ở: 52,2ha; diện tích đất sản xuất 81,7ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 02 nhà văn hoá, 01 đình, 02 chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn Quang Minh

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn Quang Minh để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

b) *Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

c) *Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 4 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 0 Trưởng thôn; 2 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm).

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Tổng số hiện có mặt: 03 người, trong đó: Phó thôn: 02 người; Thôn đội trưởng: 01 người;

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng uỷ xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

**4.1.9.** Sáp nhập thôn Thọ Xương, với thôn An Cư 2 để thành lập thôn dự kiến tên gọi là An Thọ. Sau sắp xếp, Thôn An Thọ đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: thôn An Thọ

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn:

Phía Bắc và phía Tây giáp thôn Đức Xương; phía Nam giáp xã Tân An, phía Đông giáp xã Gia Phúc và xã Tân An.

Đông giáp Thôn Đức Xương Xã Thanh Miện; phía Tây giáp xã Tân An).

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn:

+ Số hộ gia đình: 842 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.915 người, trong đó có 109 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn An Thọ, 2,87km<sup>2</sup>; diện tích đất ở 64ha; diện tích đất sản xuất 223,01ha.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: Hiện có 02 nhà văn hoá, 01 khu thể thao, 01 đình, 02 chùa

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn An Thọ

Sau khi sáp nhập, dự kiến thành lập 01 Chi bộ thôn An Thọ để lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư; đồng thời kiện toàn các tổ chức ở thôn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với quy mô dân số và điều kiện thực tế của địa phương.

b) *Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 2 thôn liền kề nhau có quy mô dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

Các thôn trên đều dưới 50% số hộ gia đình liền kề nhau, nhập 2 thôn mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 4 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 0 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận (không bao gồm chức danh kiêm nhiệm)

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã;

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn

Tổng số hiện có mặt: 02 người, trong đó; Phó thôn: 01 người; Thôn đội trưởng: 01 người

+ Phương án bố trí: Ủy ban nhân dân xã thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước và các văn bản của Trung ương, thành phố và Đảng ủy xã; Việc bố trí, sắp xếp được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm ổn định tình hình cơ sở, không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của thôn.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo).*

## **4.2. Đổi tên 01 thôn: *Thôn An Cui*;**

### **4.2.1 Dự kiến đổi tên thành thôn *Đức Xương*;**

- Số hộ gia đình: 486 hộ

- Số nhân khẩu: 1.753 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 66 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 2,00 km<sup>2</sup>, diện tích đất ở 29,16 ha, diện tích đất sản xuất 171,13ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ và 01 Trưởng ban công tác mặt trận thôn

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn 01 Phó thôn, 01 thôn đội trưởng

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Thôn bảo đảm tiêu chí có từ 400 hộ trở lên theo định hướng của Bộ Nội vụ

## **4.3. Giữ ổn định 04 thôn, gồm:**

### **4.3.1. Thôn *Minh Tân*;**

- Số hộ gia đình: 492 hộ

- Số nhân khẩu: 1.742 người, diện tích đất ở 51,33ha, diện tích đất sản xuất 53,07ha

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 54 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 1,04 km<sup>2</sup>, diện tích đất ở 51,33ha, diện tích đất sản xuất 53,07ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ và 01 Trưởng thôn

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 01 Phó thôn, 01 thôn đội trưởng

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn bảo đảm tiêu chí có từ 400 hộ trở lên theo định hướng của Bộ Nội vụ

#### **4.3.2. Thôn An Thư**

- Số hộ gia đình: 587 hộ

- Số nhân khẩu: 1.850 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 45 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 1,11km<sup>2</sup>, diện tích đất ở 12,58ha, diện tích đất sản xuất 97,75ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ và 01 Trưởng thôn

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn: 01 Phó thôn, 01 thôn đội trưởng

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn bảo đảm tiêu chí có từ 400 hộ trở lên theo định hướng của Bộ Nội vụ

#### **4.3.3. Thôn Cao Duệ**

- Số hộ gia đình: 1.215 hộ

- Số nhân khẩu: 3.850 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 143 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 2,59 km<sup>2</sup>, diện tích đất ở 217,08ha, diện tích đất sản xuất 41,49ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm 01 Bí thư và 01 trưởng thôn

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn 01 Phó thôn, 01 thôn đội trưởng

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn bảo đảm tiêu chí có từ 400 hộ trở lên theo định hướng của Bộ Nội vụ

#### **4.4.4. Thôn Thị Đức**

- Số hộ gia đình: 402 hộ

- Số nhân khẩu: 1.331 người

- Số Chi bộ thuộc thôn: 01 Chi bộ với 45 đảng viên

- Diện tích tự nhiên: 105 km<sup>2</sup>, diện tích đất ở 13,68ha, diện tích đất sản xuất 91,22ha

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 02 người gồm

- Người hoạt động trực tiếp ở thôn 01 Phó thôn, 01 thôn đội trưởng

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: thôn bảo đảm tiêu chí có từ 400 hộ trở lên theo định hướng của Bộ Nội vụ

*(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo).*

**4.4. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập** (bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Tổng số: 14 thôn, trong đó:

14 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)*

## **V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN**

### **5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

### **5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp**

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nêu tại Mục II Đề án này, UBND cấp xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

## **VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN, TỔ DÂN PHỐ**

### **6.1. Về thực trạng**

#### *a) Nhà văn hóa*

- Tổng số hiện có: 24
- Tổng số dự kiến sử dụng: 24
- Tổng số dôi dư: 0

#### *b) Khu thể thao*

- Tổng số hiện có: 10
- Tổng số dự kiến sử dụng: 10
- Tổng số dôi dư: 0

## **6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

- Tiếp tục sử dụng:

### **a) Nhà văn hóa**

Hiện nay, trên địa bàn có tổng số 24 nhà văn hóa thôn. Qua rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, vị trí và nhu cầu sử dụng thực tế của Nhân dân, dự kiến tiếp tục sử dụng toàn bộ 24 nhà văn hóa hiện có để phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp, tuyên truyền chủ trương, chính sách và tổ chức các hoạt động văn hóa, xã hội tại địa phương.

### **b) Khu thể thao**

Hiện nay, địa phương có 10 khu thể thao phục vụ nhu cầu luyện tập thể dục thể thao của Nhân dân. Sau khi thực hiện sắp xếp, địa phương dự kiến tiếp tục sử dụng 10 khu hiện có và bổ sung 6 thôn sau sáp nhập chưa có khu thể thao, mở rộng thêm để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, nâng tổng số khu thể thao sử dụng lên 16 khu thể thao.

- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: Không

## **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã Trường Tân được triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, xã Trường Tân đề xuất, kiến nghị một số nội dung sau:

1. Đề nghị cấp có thẩm quyền quan tâm xem xét, phê duyệt phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, điều kiện tự nhiên, đặc điểm lịch sử, văn hóa và yêu cầu quản lý ở cơ sở.

2. Đề nghị tiếp tục hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, hồ sơ và các tiêu chí liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Đề nghị có cơ chế hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức, chỉnh lý hồ sơ, biển tên, nhà văn hóa và các điều kiện bảo đảm hoạt động sau sắp xếp.

4. Đề nghị quan tâm giải quyết chế độ, chính sách đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn bị ảnh hưởng do thực hiện sắp xếp theo đúng quy định hiện hành.

5. Đề nghị tạo điều kiện đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa, khu thể thao tại các thôn sau sắp xếp nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

6. Đề nghị các cơ quan chuyên môn cấp trên tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện tại địa phương.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Trường Tân, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy;
- TTr HĐND;
- CT, các PCT UBND;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn, tổ dân phố;
- Công thôn tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Khải**